



KIỂM TOÁN BÌNH ĐẲNG GIỚI KHU VỰC CÔNG DO CƠ QUAN KIỂM TOÁN TỐI CAO THỰC HIỆN - KHUYẾN NGHỊ VỚI KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

• TS. TRẦN PHƯƠNG THÙY*

Bình đẳng giới là một trong những mục tiêu phát triển bền vững được Liên Hợp Quốc xác định. Vấn đề bình đẳng giới ngày càng được các quốc gia quan tâm. Kiểm toán bình đẳng giới (Gender Audit) là công cụ quan trọng giúp tổ chức đánh giá mức độ lồng ghép giới trong chính sách và hoạt động, song còn ít được áp dụng ở Việt Nam. Bài viết làm rõ những nét khái quát về kiểm toán bình đẳng giới; những rủi ro thách thức trong kiểm toán bình đẳng giới khu vực công và thực trạng kiểm toán bình đẳng giới khu vực công do Kiểm toán nhà nước Việt Nam thực hiện từ đó đưa ra những kiến nghị nhằm phát triển và nâng cao hiệu quả về nội dung kiểm toán này.

Từ khóa: Kiểm toán bình đẳng giới, khu vực công.

Gender audit in the public sector performed by supreme audit institutions - recommendations for the State Audit Office of Vietnam

Gender equality is one of the Sustainable Development Goals identified by the United Nations. The issue of gender equality is receiving increasing attention from countries worldwide. Gender Audit is a crucial

*Học viện Ngân hàng

tool that helps organizations assess the degree of gender mainstreaming in their policies and activities, but it is still rarely applied in Vietnam. This article clarifies the general overview of gender auditing; the risks and challenges in performing gender audits in the public sector; and the current status of gender audits in the public sector conducted by the State Audit Office of Vietnam (SAV). Based on this analysis, the article offers recommendations to develop and enhance the effectiveness of this audit content.

Keywords: Gender Audit, public sector.

1. Khái quát về kiểm toán bình đẳng giới do cơ quan kiểm toán tối cao thực hiện

1.1. Nội dung và loại hình kiểm toán về bình đẳng giới

Ngày nay, các quốc gia ngày càng chú trọng và gia tăng ngân sách cho các chương trình, hoạt động về bình đẳng giới. Vấn đề về phân tích giới được chú trọng nhiều hơn trong các hoạt động. Cơ quan Liên hợp quốc về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ (UN Women) định nghĩa bình đẳng giới như sau: “Bình đẳng giới có nghĩa là phụ nữ và nam giới, các bé gái và các bé trai đều có cơ hội, quyền lợi và trách nhiệm như nhau. Bình đẳng không có nghĩa là phụ nữ và nam giới hoàn toàn giống nhau, mà là cơ hội, quyền lợi và trách nhiệm của họ không phụ thuộc vào việc họ được sinh ra hay tự nhận mình là nữ hay nam. Điều này hàm ý rằng lợi ích, nhu cầu và ưu tiên của cả phụ nữ và nam giới đều được xem xét đầy đủ”. Việc thúc đẩy và đạt được bình đẳng giới là điều quan trọng đối với tất cả các quốc gia nhằm xóa bỏ sự phân biệt đối xử dựa trên giới đối với phụ nữ và trẻ em gái, trẻ em trai và nam giới trong các khía cạnh xã hội, văn hóa, chính trị và kinh tế của cuộc sống. Bình đẳng giới đảm bảo rằng tất cả mọi người, dù là nam hay nữ, đều có thể tham gia tích cực và có ý nghĩa vào sự phát triển của cuộc sống, cộng đồng và xã hội của họ mà không bị phân biệt đối xử vì lý do nam hay nữ.

Kiểm toán về bình đẳng giới trong khu vực công của các quốc gia có vai trò quan trọng trong thúc đẩy bình đẳng giới cũng như tăng cường giám sát nhà nước về vấn đề bình đẳng giới. Cuộc kiểm

toán giới khu vực công rất đa dạng: có thể là các cuộc kiểm toán chuyên biệt đánh giá các chính sách, cam kết, kế hoạch nhằm nâng cao bình đẳng giới trong tổ chức; cơ cấu nhân sự và đại diện giới; chính sách nhân sự (tuyển dụng, thăng tiến, lương thưởng); môi trường làm việc & văn hóa tổ chức; năng lực và nhận thức giới của nhân viên; ngân sách và nguồn lực giới; giám sát, đánh giá và báo cáo giới hoặc cuộc kiểm toán về các chương trình/ hoạt động với các mục tiêu bình đẳng giới hoặc những lĩnh vực mà bình đẳng giới có thể được xác định là một rủi ro đáng kể trong giai đoạn lựa chọn chủ đề kiểm toán hoặc xác định phạm vi kiểm toán.

Tác giả Gillian Fawcett (2023) khẳng định, kiểm toán giới là một công cụ để đánh giá và kiểm tra việc thể chế hóa bình đẳng giới trong các tổ chức, bao gồm trong các chính sách, chương trình, dự án và/hoặc việc cung cấp dịch vụ liên quan tới bình đẳng giới. Đồng quan điểm này, chủ tịch INTOSAI Bruno Dantas (2024) khẳng định, các Cơ quan Kiểm toán tối cao các nước (SAI) đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát các mục tiêu phát triển bền vững cũng như các thỏa thuận quốc tế về nhân quyền, do đó có nhiều đóng góp cho hành trình toàn cầu hướng tới bình đẳng giới. Các cơ quan kiểm toán có nhiều khả năng hành động về vấn đề này, bao gồm kiểm toán giới, đánh giá tác động khác biệt của các chương trình công đối với phụ nữ và các nhóm dễ bị tổn thương khác, và thúc đẩy ngân sách có tính đến giới hoặc vai trò lãnh đạo bằng hành động. Theo CAAF (2016), các chương trình, hành động về bình đẳng giới tập trung cụ thể vào việc đạt được như chương trình về trao quyền kinh tế và đào tạo tài chính cho phụ nữ

hay các chương trình được thiết kế để lồng ghép về bình đẳng giới như chương trình dạy nghề với mục tiêu tăng số lượng học viên nữ trong các công việc phi truyền thống. Khi thực hiện kiểm toán, các kiểm toán viên có thể thực hiện các cuộc kiểm toán riêng biệt hoặc thông qua việc đánh giá mức độ lồng ghép giới trong chính sách, cơ cấu, văn hóa và hoạt động của tổ chức. Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), đã thực hiện các đánh giá nội bộ về việc đạt được bình đẳng giới, bao gồm các lĩnh vực như phân bổ công việc, thù lao và môi trường làm việc.

Kiểm toán bình đẳng giới có thể được thực hiện thông qua cuộc kiểm toán tuân thủ, kiểm toán hoạt động, hay kiểm toán tài chính. Với kiểm toán tuân thủ, các kiểm toán viên thực hiện xác định mức độ tuân thủ của Chính phủ đối với các cam kết quốc gia và quốc tế về bình đẳng giới, bao gồm việc thực hiện luật pháp, chính sách và kế hoạch hành động quốc gia nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái. Những cam kết này trao trách nhiệm giải trình cho các chính phủ và tạo ra kỳ vọng của người dân rằng chính phủ của họ sẽ đáp ứng các nghĩa vụ của họ.

Với kiểm toán hoạt động, kiểm toán viên thực hiện đánh giá mức độ mà toàn bộ chính phủ, các bộ và/hoặc các cơ quan khu vực công thực hiện các cam kết và nghĩa vụ quốc gia và quốc tế về thực thi luật pháp, chính sách và kế hoạch hành động về bình đẳng giới và xác định, xem xét các tác động cụ thể về giới của các chương trình, quy trình hành chính và tài chính của chính phủ và đưa ra các khuyến nghị có thể dẫn đến cải thiện trong thiết kế, thực hiện và kết quả của chính sách chương trình để mang lại hiệu quả về giới tốt hơn. Những nội dung trong kiểm toán hoạt động về bình đẳng giới có thể bao gồm việc đánh giá: (i) Toàn bộ hoạt động của chính phủ hoặc từng bộ riêng lẻ phù hợp với cuộc kiểm toán bình đẳng giới để hiểu rõ hơn về các cam kết, hệ thống, chương trình và hoạt động của chính phủ nhằm thúc đẩy hoặc cản trở bình đẳng giới và tác động đến giá trị đồng tiền; (ii) Kiểm toán thực

hiện đánh giá các chương trình/chính sách cụ thể của chính phủ dựa trên vấn đề giới về việc liệu các mục tiêu chính sách có làm tăng hay giảm bất bình đẳng, tác động đến giá trị đồng tiền và cải thiện dịch vụ cho công chúng hay không; (iii) Các sáng kiến/chính sách chuyên đề, ví dụ như các mục tiêu phát triển bền vững với sự tham gia đầy đủ của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và ra quyết định. Như vậy, kiểm toán hoạt động về bình đẳng giới trong khu vực công sẽ tập trung hướng tới các tiêu chuẩn phát triển xã hội và nhân quyền thông qua các chính sách, chương trình của chính phủ.

Với kiểm toán tài chính liên quan tới bình đẳng giới, chỉ giới hạn ở các vấn đề tuân thủ với các yêu cầu cụ thể trong khuôn khổ tài chính công, khuôn khổ ngân sách của chính phủ hoặc luật pháp cụ thể về giới đối với báo cáo tài chính phân tách theo giới.

1.2. Phương pháp tiếp cận trong kiểm toán bình đẳng giới

Khi thực hiện kiểm toán về bình đẳng giới, các Kiểm toán viên nhà nước có nhiều các thức tiếp cận được sử dụng linh hoạt cho từng cuộc kiểm toán như: phương pháp tiếp cận hệ thống, phương pháp tiếp cận dựa trên kết quả và phương pháp tiếp cận dựa trên vấn đề.

1.2.1. Phương pháp tiếp cận hệ thống

Trong kiểm toán hệ thống về bình đẳng giới, trọng tâm là các hệ thống và thực tiễn quản lý, bao gồm các hệ thống kiểm soát nội bộ, được một tổ chức sử dụng để đạt được, duy trì, chứng minh và cải thiện các khía cạnh bình đẳng giới trong các dịch vụ hoặc hoạt động của mình. Ví dụ, kiểm toán có thể xác định và phân tích các điểm mạnh, điểm yếu, khoảng trống và thách thức trong các cơ chế và quy trình thể chế về bình đẳng giới trong tổ chức.

Trên thực tế, công việc kiểm toán hệ thống có nghĩa là kiểm tra các hệ thống, thực tiễn, quy trình và biện pháp kiểm soát quan trọng của tổ chức hỗ trợ bình đẳng giới, chẳng hạn như quản lý nguồn nhân

lực, hệ thống đo lường và báo cáo hiệu suất, và hệ thống quản lý để đánh giá hiệu suất tổ chức. Có thể sử dụng phương pháp tiếp cận hệ thống trong kiểm toán bình đẳng giới theo một trong ba cách sau: (i) Cuộc kiểm toán có thể xem xét chiến lược chung của tổ chức và tập trung vào bình đẳng giới; (ii) Cuộc kiểm toán có thể xem xét các hệ thống và thực tiễn liên quan đến bình đẳng giới trong một chương trình hoặc hoạt động cụ thể; (iii) Việc kiểm toán có thể kết hợp hai lựa chọn này. Lựa chọn cụ thể sẽ phụ thuộc vào hiểu biết về đơn vị được kiểm toán, nhiệm vụ của kiểm toán viên và phân tích của kiểm toán viên về tầm quan trọng và rủi ro. Để thực hiện chiến lược kiểm toán dài hạn về bình đẳng giới, trước tiên, cần thực hiện cuộc kiểm toán xem xét chiến lược chung của tổ chức và tập trung vào bình đẳng giới. Tiếp đó, các cuộc kiểm toán theo các lĩnh vực chương trình cụ thể có thể diễn ra. Chiến lược này sẽ cung cấp cho cơ quan kiểm toán cái nhìn tổng quan về phương pháp tiếp cận trọng tâm của tổ chức đối với bình đẳng giới trước khi thực hiện các cuộc kiểm toán chuyên sâu hơn về bình đẳng giới trong các chương trình cụ thể.

1.2.2. Phương pháp tiếp cận theo định hướng kết quả và định hướng vấn đề

Trong phương pháp tiếp cận theo định hướng kiểm toán kết quả về bình đẳng giới, trọng tâm là xác định xem một chương trình hoặc hoạt động có đạt được bình đẳng giới hay có những kết quả ngoài ý muốn trong khi cung cấp các kết quả đầu ra có tính đến tính kinh tế, hiệu lực và hiệu quả hay không. Như vậy, kiểm toán định hướng theo kết quả liên quan đến việc so sánh hiệu suất hiện tại với các tiêu chuẩn, đường cơ sở hoặc các mục tiêu hiệu suất chính. Nếu tổ chức đang thực hiện các phân tích dựa trên giới thường xuyên, thì có thể xác định tác động của chương trình đối với bình đẳng giới theo thời gian trong khi xem xét các yếu tố tiềm ẩn khác. Phương pháp kiểm toán bình đẳng giới theo định hướng kết quả chỉ phù hợp nếu một tổ chức đo lường hiệu suất bình đẳng giới của mình hoặc

nếu kiểm toán viên có thể đo lường thành tích bình đẳng giới. Trong trường hợp ban quản lý đo lường bình đẳng giới, kiểm toán viên sẽ cần thực hiện thêm công việc để xác thực thông tin đã thu thập để có thể dựa vào đó trong cuộc kiểm toán. Ngoài ra, nếu không có sự hiểu biết rõ ràng về các nhóm dân số được nhắm mục tiêu hoặc bị ảnh hưởng bởi một chương trình, thì có thể không điều chỉnh được kết quả đầu ra của chương trình với tác động của chương trình đối với bình đẳng giới. Trong trường hợp ban lãnh đạo không đo lường bình đẳng giới, kiểm toán viên có thể tự quyết định đo lường bình đẳng giới. Tuy nhiên, việc đo lường bình đẳng giới có thể là một thách thức, vì vậy kiểm toán viên không nên quyết định đo lường nó một cách trực tiếp khi chưa xác định tính khả thi của phương pháp trong điều kiện chi phí hợp lý.

Với phương pháp tiếp cận theo định hướng vấn đề, kiểm toán viên có thể phân tích tầm quan trọng của vấn đề và nguyên nhân của vấn đề. Ví dụ, vấn đề được xác định có thể là tỷ lệ đại diện của phụ nữ trong một dự án phát triển tài chính vi mô thấp. Sau đó, kiểm toán viên sẽ bắt đầu xác định nguyên nhân của vấn đề, xem xét thiết kế chương trình hoặc các yếu tố văn hóa xã hội có thể hạn chế tỷ lệ tham gia của phụ nữ.

Phương pháp kiểm toán kết hợp cả phương pháp tiếp cận hệ thống và theo định hướng kết quả sẽ giảm thiểu rủi ro đưa ra kết luận không chính xác, cung cấp sự đảm bảo tốt hơn.

2. Những thách thức và khó khăn trong kiểm toán bình đẳng giới khu vực công

Những thách thức và khó khăn trong kiểm toán bình đẳng giới khu vực công bao gồm các yếu tố từ phía kiểm toán viên, các yếu tố về chính trị, thiếu sự phân tách hoặc sự phân tích dữ liệu về giới không đầy đủ hay thiếu sự hợp tác của đơn vị được kiểm toán.

Thứ nhất, nhân tố từ phía kiểm toán viên, theo Quỹ Kiểm toán và Trách nhiệm giải trình Canada

(CAAF) (2016), kiểm toán bình đẳng giới đòi hỏi sự hiểu biết sâu sắc về tác động giới của các quy trình và phương án thay thế hiện có. Ở một số lĩnh vực, kiến thức cần thiết để xác định tác động giới và đưa ra các khuyến nghị thực tế rất chuyên sâu. Số lượng kiểm toán viên sở hữu kiến thức chuyên sâu thường không nhiều tại các SAI. Tác giả Gillian Fawcett (2023), cho rằng kiểm toán viên thiếu tự tin khi tiếp cận vấn đề bình đẳng giới với đối tượng được kiểm toán. Nguyên nhân của điều này là do kiểm toán bình đẳng giới thường bao gồm việc so sánh với các chuẩn mực được chấp nhận phổ biến rộng rãi, đáng tin cậy để đánh giá hoặc với các chương trình hoặc tổ chức tương tự. Trong khi đó, rất khó tìm được các nguồn chuẩn mực tốt liên quan đến bình đẳng giới. Đồng thời, chưa có nhiều SAI đưa ra những hướng dẫn chi tiết về phương pháp luận, các tiêu chí kiểm toán. Ngay cả khi thông tin so sánh được kiểm toán viên thu thập trực tiếp từ các SAI khác, thường vẫn có sự khác biệt giữa các chương trình hoặc tổ chức, khiến việc so sánh trở nên khó khăn. Đặc biệt với các SAI nhỏ hoặc vừa khó có thể kiểm toán tất cả các mục tiêu phát triển bền vững (trong đó có vấn đề bình đẳng giới) cùng một lúc nên cần phải ưu tiên nhân sự và sử dụng phương pháp kiểm toán có phù hợp.

Thứ hai, thiếu phân tích dựa trên giới tính và dữ liệu phân tách theo giới tính. Nhiều chương trình mà nội dung kiểm toán chung không có sự phân tách về giới. Khi đó, việc xác định kết quả cụ thể dựa trên giới cho từng giải pháp, kiến nghị cụ thể sẽ khó khăn. Trong những trường hợp khác, một chương trình có thể tập trung vào những lĩnh vực mà kết quả khó có thể dễ dàng xác định. Khi không có thông tin phân tách theo giới, việc kiểm toán bình đẳng giới sẽ rất khó khăn.

Thứ ba, trong quá trình kiểm toán có nhiều vấn đề về bình đẳng liên quan tới chính sách, tư tưởng chính trị, nên kiểm toán viên cũng có những thách thức trong việc trình bày các kiến nghị trong báo cáo kiểm toán tránh hiểu lầm với các vấn đề chính

trị nhạy cảm. Theo CCAF (2016) kiểm toán viên khu vực công thường có những khó khăn trong việc phản biện giá trị của các chính sách công liên quan tới bình đẳng giới. Các dữ liệu về ngân sách, an toàn về giới trong các tổ chức thường được che giấu hoặc không được báo cáo đầy đủ. Điều này khiến công việc thu thập dữ liệu định lượng và xác định các vấn đề về bình đẳng giới trở nên khó khăn và nhạy cảm, vì nó liên quan đến quyền riêng tư và các vấn đề xã hội.

Thứ tư, sự thiếu hợp tác hay miễn cưỡng của đơn vị được kiểm toán. Điều này đến từ nhiều lý do. Trước tiên, trong kiểm toán bình đẳng giới nội dung rất đa dạng từ sự an toàn về giới trong môi trường làm việc, chính sách về lương thưởng, chế độ đãi ngộ, việc phân bổ ngân sách cho bình đẳng giới... Hơn nữa, nhiều chương trình và dự án khi thiết kế với giả định trung lập hoặc không xem xét các vấn đề liên quan về giới tính, hệ thống thu thập dữ liệu không phân loại chi tiết theo tính chất, độ tuổi hoặc khu vực. Việc thiết lập hay đo lường các chỉ số về kết quả xã hội (ví dụ: giảm bạo lực gia đình, tăng quyền năng kinh tế cho phụ nữ) thường phức tạp và tốn kém hơn nhiều so với các số tài chính (chi phí, doanh thu). Đơn vị được kiểm toán thường không có năng lực hoặc kinh nghiệm để chứng minh hoặc cung cấp dữ liệu cho đoàn kiểm toán. Bên cạnh đó, tâm lý sợ bị chỉ trích, đánh giá cực đoan về việc thiếu hiệu quả trong việc thực hiện các vấn đề về bình đẳng giới sẽ dẫn tới sự suy giảm hình ảnh, thành tích của đơn vị. Đó là các lý do cơ bản mà các tổ chức thường có sự miễn cưỡng hợp tác khi tiến hành kiểm toán về bình đẳng giới.

Vai trò chủ chốt của SAI trong việc thúc đẩy bình đẳng giới thông qua các báo cáo kiểm toán và đưa ra các khuyến nghị nhằm cải thiện việc thiết kế, thực hiện và kết quả các chính sách và chương trình của Chính phủ, góp phần mang lại kết quả bình đẳng giới tốt hơn. Các khuyến nghị kiểm toán dựa trên việc xem xét kỹ lưỡng các bằng chứng

chứng minh sự bất bình đẳng giới là kết quả của hoặc được củng cố bởi các chính sách và chương trình của chính phủ có thể dẫn đến những sửa đổi quan trọng. Bước quan trọng đầu tiên trong những sửa đổi đó là nâng cao nhận thức trong chính phủ rằng các chính sách và chương trình cần được thiết kế và thực hiện có tính đến sự khác biệt về mức độ ảnh hưởng của phụ nữ và nam giới.

3. Thực trạng kiểm toán bình đẳng giới khu vực công tại Việt Nam

Tại Việt Nam, Hiến pháp qua các thời kỳ đều đã khẳng định nguyên tắc bình đẳng giới, như một cam kết mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị trong việc thúc đẩy bình đẳng giới. Cụ thể: Bình đẳng giới được quy định rõ nét tại Hiến pháp 2013 nhấn mạnh rõ ràng hơn về trách nhiệm của Nhà nước trong việc thúc đẩy và thực hiện bình đẳng giới; Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11 ngày 29/11/2006 (có hiệu lực ngày 01/7/2007) đã tạo ra khuôn khổ pháp lý tương đối đầy đủ về vấn đề bình đẳng giới; Luật Phòng chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ban hành ngày 21/11/2007 thừa nhận và bảo đảm quyền bình đẳng của nam, nữ trong gia đình và xã hội; Luật Lao động năm 2019 lần đầu tiên đề cập đến định nghĩa về quấy rối tình dục. Ngoài ra, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Các mục tiêu phát triển bền vững (2015-2030) và các văn bản pháp luật, chính sách khác có liên quan đều là những căn cứ pháp lý quan trọng cho việc thúc đẩy bình đẳng giới. Trong lĩnh vực kiểm toán bình đẳng giới khu vực công tại Việt Nam, Kiểm toán nhà nước đã lồng ghép trong một số cuộc kiểm toán như: Chương trình mục tiêu quốc gia dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2006-2010; Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Dự án tăng cường giáo dục dạy nghề, chương trình 135 giai đoạn I+II, chương trình 134; Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá; Chương trình nông thôn mới, chương trình giảm nghèo bền vững...

Kiểm toán nhà nước đã có những đánh giá, nhận xét đề cập tới vấn đề giới. Việc thực hiện các cuộc kiểm toán về bình đẳng giới được thực hiện theo quy trình chung về kiểm toán của Kiểm toán nhà nước. Hiện nay, Kiểm toán nhà nước Việt Nam chưa thực hiện kiểm toán riêng về bình đẳng giới. Đồng thời, chưa có hướng dẫn về việc xây dựng hệ thống tiêu chí cho các cuộc kiểm toán, các kiểm toán viên chủ động xây dựng tiêu chí theo căn cứ vào cam kết quốc gia và quốc tế, thực hành tốt nhất về bình đẳng giới của Liên Hợp Quốc, luật pháp và những tiêu chuẩn bình đẳng giới, nghiên cứu của các chuyên gia về bình đẳng giới... Bên cạnh đó, nhiều chương trình, hoạt động các dữ liệu dựa trên cơ sở giới (GBA và GBA+) chưa được phân tách và không có những kết quả rõ ràng. Việc có các dữ liệu phân tách giới, dữ liệu GBA/GBA+ giúp kiểm toán viên đưa ra các phát hiện và kiến nghị kiểm toán phù hợp. Tuy nhiên, kiểm toán bình đẳng giới là một lĩnh vực khó liên quan đến nhiều vấn đề như: Tôn giáo, chính trị, văn hóa, sắc tộc, kinh tế. Vì vậy, Kiểm toán nhà nước Việt Nam phải có một chiến lược và các phương pháp tiếp cận thận trọng, rõ ràng.

Về mặt chuyên môn, Kiểm toán nhà nước Việt Nam đã cử các viên chức sang học tập kinh nghiệm của Canada về kiểm toán bình đẳng giới và mời các chuyên gia đào tạo về nội dung kiểm toán này. Bên cạnh đó, Kiểm toán nhà nước cũng thực hiện các đề tài cấp bộ về kiểm toán bình đẳng giới. Tuy nhiên, cần có chiến lược bài bản và các hoạt động chuyên môn thực hiện thường xuyên hơn từ các cấp độ cơ bản, nâng cao và chuyên sâu để các kiểm toán viên thực sự tự tin, chủ động trong quá trình thực hiện kiểm toán.

4. Kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả kiểm toán bình đẳng giới khu vực công tại Việt Nam

Bruno Dantas (2024) cho rằng việc thúc đẩy bình đẳng giới phải là một phần của văn hóa chính trực và không phân biệt đối xử. Để thực sự tác động đến cuộc sống và thúc đẩy phát triển bền vững, cần đưa

quan điểm về giới vào cả tổ chức và công việc kiểm toán. Kiểm toán bình đẳng giới khu vực công thực sự hiệu quả khi có các giải pháp đồng bộ từ cơ quan kiểm toán tối cao cùng các chính sách, tiêu chuẩn rõ nét hơn về bình đẳng giới cũng như hướng dẫn về kiểm toán bình đẳng giới.

Thứ nhất, Kiểm toán nhà nước cần đưa các chủ đề kiểm toán về bình đẳng giới vào kế hoạch chiến lược. Trên cơ sở đó, cơ quan Kiểm toán nhà nước cần phối hợp với các bộ, ban ngành trong việc yêu cầu đưa ra khung, hệ thống các mẫu biểu, các chỉ số trong báo cáo hằng năm liên quan tới bình đẳng giới tại các tổ chức. Bởi lẽ, kiểm toán bình đẳng giới là chủ đề kiểm toán cần thời gian, các chỉ số đánh giá cũng cần phải trải qua 1 khoảng thời gian đủ lâu để đánh giá toàn diện và hiệu quả. Bên cạnh đó, Kiểm toán nhà nước cần nghiên cứu và hoàn thiện quy trình, tổ chức kiểm toán, hướng dẫn các công cụ và khung chuẩn về kiểm toán bình đẳng giới, làm cơ sở pháp lý và chuyên môn vững chắc để kiểm toán viên thực hiện kiểm toán khu vực công. Kiểm toán nhà nước sẽ cần tăng cường tham gia vào các chương trình tổng hợp kiểm toán của INTOSAI và học hỏi kinh nghiệm các nước về việc kiểm tra tính sẵn sàng và thực hiện phát triển bền vững trong đó có kiểm toán về bình đẳng giới. Đồng thời, tăng cường các cuộc kiểm toán chuyên đề về bình đẳng giới hoặc tích hợp nội dung bình đẳng giới vào cuộc kiểm toán hoạt động hoặc kiểm toán tuân thủ vào các cuộc kiểm toán định kỳ trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, công nghiệp nặng... Tăng cường sử dụng hệ thống chỉ tiêu và dữ liệu được phân tách theo phân vùng trong quá trình thu thập bằng chứng. Điều này giúp kiểm tra các vấn đề nhạy cảm một cách tự nhiên và ít phản kháng hơn. Bên cạnh đó, Kiểm toán nhà nước cần tuyển dụng viên chức có có chuyên môn về giới, đa dạng và phát triển bền vững kết hợp với đào tạo tại chỗ thông qua tổ chức các khóa đào tạo về “Kiểm toán bình đẳng giới” với sự hỗ trợ hoặc tham gia từ các chuyên gia đến từ các tổ chức uy tín trên thế giới như

UN Women, UNFPA, CAAF để kiểm toán viên có tư duy và cách hiểu toàn diện đầy đủ về giới và các tiêu chuẩn quốc gia (như Mục tiêu phát triển bền vững SDG 5). Trong các cuộc kiểm toán, Kiểm toán nhà nước có thể tham vấn ý kiến của các chuyên gia để có cái nhìn đa chiều và phương pháp đánh giá chính xác, giảm thiểu yếu tố chủ quan và nhạy cảm.

Thứ hai, các kiểm toán viên cần chủ động nâng cao kiến thức chuyên môn thông qua việc tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn hoặc hội thảo chuyên đề về kiểm toán bình đẳng giới với các nội dung như: phương pháp tiếp cận; hệ thống tiêu chí sử dụng trong kiểm toán; quy trình kiểm toán. Song song với đó, kiểm toán viên cần tìm hiểu về bối cảnh kinh tế, chính trị và các cam kết của quốc gia về bình đẳng giới; xác định cuộc kiểm toán bình đẳng dựa trên rủi ro; đánh giá các hệ thống, thực tế thực hiện, kết quả đạt được và mục tiêu; phân tích sâu nhân gốc của các vấn đề bất bình đẳng để đưa ra khuyến nghị cải thiện và tăng cường nhận thức về bình đẳng giới.

Thứ ba, xây dựng quan hệ hợp tác và giảm thiểu lo ngại chính trị với đơn vị được kiểm toán. Kiểm toán nhà nước cần thực hiện đối thoại sớm và minh bạch thông qua việc tổ chức các buổi làm việc chính thức với lãnh đạo đơn vị được kiểm toán ngay từ đầu để đơn vị được kiểm toán hiểu rõ mục tiêu kiểm toán là cải thiện hệ thống và chính sách để đạt được cam kết bình đẳng giới, chứ không phải là tìm kiếm lỗi sai hoặc phạt. Tức là Kiểm toán nhà nước khi đó không phải luận tội mà là đối tác phát triển về bình đẳng giới với việc đưa ra các khuyến nghị khả thi, mang tính xây dựng và tập trung vào giá trị gia tăng (ví dụ: giúp tối ưu hóa chi tiêu để đạt được mục tiêu bình đẳng giới), thay vì chỉ trích sự yếu kém. Đồng thời các cam kết về thông tin nhạy cảm được bảo mật. Điều này sẽ tăng cường sự hợp tác của đơn vị được kiểm toán.

Đơn vị được kiểm toán thường khó hợp tác vì họ thiếu công cụ và dữ liệu cần thiết để trả lời các

câu hỏi kiểm tra. Đoàn kiểm toán cần có các buổi hướng dẫn chung về phân tích giới tính và ngân sách liên quan tới bình đẳng giới; cung cấp biểu mẫu, danh sách kiểm tra theo hướng đơn giản hóa để đơn vị được kiểm toán dễ dàng hệ thống hóa các chính sách và tiêu điểm liên quan đến bình đẳng giới. Đoàn kiểm toán cần hợp tác để khai thác tối đa dữ liệu hiện tại, thay vì yêu cầu đơn vị được kiểm toán tạo ra các báo cáo mới phức tạp. Đồng thời việc kiểm toán định kỳ thường xuyên có lồng ghép các vấn đề về bình đẳng giới sẽ giúp đơn vị được kiểm toán dần hình thành các chỉ số, thông tin về bình đẳng giới, từ đó giảm thiểu bất ngờ trong kiểm toán. Từ đó, đơn vị được kiểm toán cũng sẽ cần thiết lập đầu mối phụ trách giới; đào tạo nhân viên về nhận thức giới và lồng ghép chỉ số giới vào hệ thống đánh giá nội bộ.

Thứ tư, với các cơ quan quản lý nhà nước cần đảm bảo rằng bình đẳng giới trong kiểm toán được liên kết với các giải pháp tiêu chuẩn quốc gia (như

SDG 5, Chiến lược bình đẳng giới quốc gia), xây dựng chính sách và quy trình lồng ghép giới rõ ràng. Đồng thời tăng cường tuyên truyền ý thức về bình đẳng giới, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các báo cáo về giới.

Khi đơn vị được kiểm toán nhận thức rằng kết quả kiểm toán sẽ được báo cáo và giám sát bởi Quốc hội hoặc Chính phủ nhằm điều chỉnh chính sách về giới giúp doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả hơn họ sẽ có động lực chính trị mạnh mẽ hơn để hợp tác.

Kiểm toán bình đẳng giới là công cụ hữu hiệu giúp tổ chức chuyển từ nhận thức sang hành động trong thúc đẩy bình đẳng giới. Kiểm toán nhà nước Việt Nam cần xây dựng khung pháp lý và năng lực chuyên môn để mở rộng áp dụng công cụ này trong khu vực công. Việc triển khai rộng rãi kiểm toán giới sẽ góp phần nâng cao quản trị tổ chức tại đơn vị được kiểm toán và góp phần minh bạch tài chính quốc gia hướng tới phát triển bền vững. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Canadian Audit and Accountability Foundation (2016), *Practice Guide to Auditing gender equality*;
2. Gillian Fawcett (2023), *Gender Audit Guide*, UN Women Europe and Central Asia Regional Office;
3. Bruno Dantas- Chair of INTOSAI (2024), *The role of Supreme Audit Institutions in gender equality*;
4. International Labour Organization (ILO), *Participatory Gender Audit Manual*, Geneva, 2020;
5. <https://www.caaf-fcar.ca/en/gender-equality-audit-methodology/overcoming-the-challenges-to-auditing-gender-equality>;
6. <http://www.international.gc.ca/development-developpement/priorities-priorites/ge-es/policy-politique.aspx?lang=eng>;
7. http://www.ilo.org/gender/Informationresources/Publications/WCMS_106280/lang--en/index.htm;
8. <http://www.ilo.org/public/english/bureau/gender/newsite2002/download/report.pdf>;
9. <https://tcnn.vn/news/detail/41395/Tiep-tuc-thuc-hien-binh-dang-gioi-thuc-chat-trong-khu-vuc-cong.html>.

Ngày nhận bài: 05/11/2025
Ngày chỉnh sửa: 08/11/2025
Ngày duyệt đăng: 15/11/2025